**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**TUẦN 27 MÔN: Tiếng Việt + Toán + HĐTN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn** | **Tên bài học** | **Tiết học/Thời lượng** | **ND bổ sung, điều chỉnh** | **Ghi chú** |
| **TV** | Ôn tập | 2 tiết |  |  |
| **TV** | Ôn tập | 1 tiết |  |  |
| **TV** | Ôn tập | 1tiết |  |  |
| **TV** | Ôn tập | 2 tiết |  |  |
| **TV** | Ôn tập | 1 tiết |  |  |
| **TV** | Ôn tập | 1 tiết |  |  |
| **TV** | Ôn tập | 1 tiết |  |  |
| **TV** | Ôn tập | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Đề-xi-mét. Mét | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Luyện tập | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Ki-lô-mét | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Giới thiệu tiền Việt Nam | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Hoạt động | 1. tiết |  |  |
| **HĐTN** | Chia sẻ khó khăn với người khuyết tật | 3 tiết |  |  |
| **TV** | Ôn tập | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Luyện tập | 1 Tiết |  |  |

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 27:** *Từ ngày 20/2 - 24/3/2022*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** |
| ***Hai***  20/3 | ***Sáng*** | 1 | HĐTN | Chào cờ : Chia sẻ khó khăn với người khuyết tật |
| 2 | Toán | Đề-xi-mét. Mét |
| 3 | Tiếng Việt | Ôn tập (Tiết 1) |
| 4 | Tiếng việt | Ôn tập (Tiết 2) |
| ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| **Ba**  21/3 | ***Sáng*** | 1 | Toán | Luyện tập |
| 2 | Tiếng Việt | Ôn tập(Tiết 3) |
| 3 | Tiếng Việt | Ôn tập (Tiết 4) |
| 4 | HĐTN | CĐ: Chia sẻ khó khăn với người khuyết tật |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Tư***  22/3 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Ôn tập (Tiết 5) |
| 2 | Tiếng Việt | Ôn tập (Tiết 6) |
| 3 | Toán | Ki-lô-mét |
| 4 | Luyện TV | Ôn tập |
| ***Năm***  23/3 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Ôn tập (Tiết 7) |
| 2 | Tiếng Việt | Ôn tập (Tiết 8) |
| 3 | Toán | Giới thiệu tiền Việt Nam |
| 4 | Tiếng Việt | Ôn tập (Tiết 9) |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Sáu***  24/3 | ***Sáng*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| ***Chiều*** | 1 | Toán | Hoạt động |
| 2 | Tiếng Việt | Ôn tập (Tiết 10) |
| 3 | HĐTN | SHL: Chia sẻ khó khăn với người khuyết tật |

*Thứ hai, ngày 20/3/2023*

**Toán**

**TIẾT 131: ĐỀ-XI-MÉT. MÉT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết được các đơn vị đo độ dài đề-xi-mét, mét và quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đó.

- Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực quan sát, tư duy, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.

- Phát triển kĩ năng hợp tác,

- Ước lượng độ dài 1 số đồ vật xung quanh em.

- Rèn tính cẩn thận, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, thước mét, thước có kẻ xăng-ti-mét.

- HS: SGK, bộ đồ dùng học toán lớp 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động: 5ph**   **Trò chơi**  **2. Khám phá: 13ph**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.65:  **\*Đề-xi-mét:**  + Thước kẻ dài bao nhiêu xăng-ti-mét?  + Bút chì đo được dài bao nhiêu xăng-ti-mét?  =>GV nêu: *“Bút chì dài 10 xăng-ti-mét hay bút chì dài 1 đề-xi-mét”*  *=>* GV nhấn mạnh:  ***+ Đề-xi-mét là một đơn vị đo độ dài.***  ***+ Đề-xi-mét viết tắt là dm***  ***+1dm = 10cm; 10cm = 1dm***  - YCHS cả lớp q/s bạn Mai trong sgk lấy gang tay ướm thử lên độ dài của chiếc bút chì sau đó y/c cả lớp thực hành ướm thử tay lên bút chì hay bút mực sau đó nhận định:  ***+ Gang tay của em dài khoảng 1 đề-xi-mét***  **\*Mét:**  - Cho HS quan sát cây thước dài 1 mét và nêu các số đo cm, dm trên thước*=>* GV nhấn mạnh:  ***+ Mét là một đơn vị đo độ dài.***  ***+ Mét viết tắt là m***  ***+1m = 10dm;1m = 100cm; 10dm = 1dm; 100cm = 1m***  - YCHS q/s bạn Việt trong sgk đang lấy sải tay ướm thử lên độ dài của chiếc thước 1m sau đó y/c 1 -2 hs lên thực hành và gv nhấn mạnh:  ***+ Sải tay của em dài khoảng 1 mét***  ***- YC hs nhắc lại tên 2 đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị dm, m.***  - GV chốt và chuyển hđ  **3. Luyện tập thực hành: 15ph**  *Bài 1: Giúp hs thực hiện việc chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài.*  - Bài yêu cầu làm gì?  - HS đọc bài mẫu: 2dm = 20cm; 3m = 30dm; 2m = 200cm  - Y/C hs làm bài vào vở ôli.  - GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2: Giúp hs thực hiện việc ước lượng các số đo độ dài*  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn phần mẫu:  - YC HS làm việc nhóm: chọn độ dài thích hợp rồi nối.  - Y/C hs q/sát và ước lượng thêm 1 số đồ vật trong lớp.  - Đánh giá, nhận xét  *Bài 3: Giúp hs thực hiện việc ước lượng và chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài.*  - Bài yêu cầu làm gì?  *-* YC HS làm việc nhóm 4  - Bạn nào nói đúng?  *- KQ: Mai và Rô-bốt nói đúng.*  - GV hỏi: Muốn xác định câu nói của các bạn đúng hay sai em cần phải làm gì?  *(Ước lượng sải tay của Việt dài 1m và sau đó chuyển đổi các đơn vị đo độ dài)*  **\* Củng cố, dặn dò: 3ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học?  - GV hỏi lại cách chuyển đổi đơn vị đo  - Nhận xét giờ học. | **-** 2-3 HS trả lời.  + ...10cm  + ...10cm  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - HS cả lớp thực hành  - HS nhắc lại  - HS quan sát.  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - HS lắng nghe, nhắc lại.  - 2 -3 HS nhắc lại  HS đọc YC bài.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS đọc yc  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra.  - HS đọc y/c.  - HS trả lời.  - HS thảo luận theo nhóm, đại diện chia sẻ.  - HS nêu  - HS đọc  - HS thảo luận nhóm, đại diện chia sẻ.  - HS trả lời. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**TUẦN 27**

**Tiếng Việt**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng và rõ ràng câu chuyện, bài thơ, biết ngắt nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu, chỗ ngắt nhịp thơ. Tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút. Hiểu nội dung bài đọc. Nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động, lời nói.

- Biết trao đổi ý kiến về bài đã học (nêu những câu thơ, câu văn hay nói về cây cối hoặc loài vật, cảnh vật; nêu tên một nhân vật yêu thích và giải thích được vì sao mình yêu thích.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

+ Tranh minh họa các bài đọc (Bài tập 1).

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Hướng dẫn học sinh ôn tập**  **\* Hoạt động 1: Ghép tranh với tên bài đọc phù hợp**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1  - YC HS thảo luận nhóm đôi: 1HS chỉ vào tranh minh họa, 1HS nêu bài đọc tương ứng. Nếu cảm thấy chưa chắc chắn, có thể mở lại sách để xem lại.  - Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* NX, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 2: Làm bài tập 2**  **Đọc bài em thích và thực hiện các yêu cầu sau:**  a) Tìm trong bài đọc những câu văn, câu thơ hay nói về cây cối hoặc loài vật, cảnh vật  b) Nêu tên một nhân vật em yêu thích trong bài đọc và giải thích vì sao em yêu thích nhân vật đó.  - Gọi HS đọc YC bài tập  - GV HDHS cách làm việc:  + B1: Làm việc cá nhân: Từng em chọn đọc một bài mình thích (HS đọc chậm chỉ đọc 1, 2 đoạn; HS khá đọc cả bài)  + B2: Làm việc theo nhóm 4: Từng HS thực hiện YC a hoặc b.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Mời một số HS đọc bài trước lớp, Trả lời một trong 2 câu hỏi của bài.  - NX, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - YC HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học,  - CBBS: Ôn tập tiết 3+4.  - GV nhận xét giờ học. | - HS thi đua nhau kể.  - 2HS đọc  - HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS trao đổi, NX, chốt kết quả đúng  - 2-3 HS đọc.  - HS chọn bài, đọc trong 2 phút.  - HS thực hiện theo nhóm bốn.  - HS lần lượt đọc.  - 3HS lần lượt đọc và thực hiện các yêu cầu trước lớp.  - Lớp NX  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ ba, ngày 21/3/2023*

**Toán**

**TIẾT 132: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức về các đơn vị đo độ dài ( đề-xi-mét; mét).

- Ôn tập việc tính toán, chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài; so sánh các số đo độ dài.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng chuyển đổi đơn vị đo độ dài.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, giải quyết vấn đề, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập thực hành: 25ph**  **Bài 1:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV đưa các phép tính mẫu, HDHS thực hiện.  2dm + 3dm = 5dm .......  5dm – 3dm = 2dm .......  - YC HS làm bài, chia sẻ kết quả.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  ? Muốn thực hiện các phép tính có đơn vị đo độ dài con làm thế nào?  **=>** *Thực hiện tính toán với các số đo độ dài có cùng đơn vị.*  **Bài 2:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YCHSQS hình vẽ để TLCH:  ? Khoảng cách từ Rô-bốt đến cầu trượt?  ? Khoảng cách từ cầu trượt đến bập bênh?  ? Muốn biết bạn Rô-bốt đi từ vị trí đang đứng đến chỗ bập bênh con làm thế nào?  ? Vậy Rô-bốt cần đi bao nhiêu mét?  **=>** *Thực hiện tính toán với các số đo độ dài.*  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  a) Cho HS so sánh rồi nêu (hoặc viết) câu trả lời.  b) Cho HS giải vào vở.  - Gọi HS chữa bài.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **=>** *Củng cố so sánh và giải toán trừ các số đo độ dài*  **2.2. Trò chơi:** “Cầu thang- cầu trượt”  - GV phổ biến cách chơi, luật chơi: “*Người chơi đầu tiên gieo xúc xắc, nếu trên mặt xúc xắc có 4 chấm thì từ ô xuất phát di chuyển 4ô, đến ô có 1dm = ?cm -> người chơi trả lời đúng thì được dừng lại. Tiếp đó đến lượt người khác chơi. TC kết thúc khi có người về đích.*  - Gọi một số HS chơi thử -> chơi thật.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  **-** Nêu kiến thức đã được luyện tập.  - Nhận xét giờ học.  - CBBS: Ki lô mét. | - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - HS chữa bài. NX  + Cộng các số với nhau, viết kết quả kèm đơn vị đo.  - HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  -… 30m  -… 15m  - Tính tổng độ dài quãng đường  30m + 15m = 45m  -…45m  - 2 -3 HS nêu  - HS đọc.  - HS trả lời.  Rô bốt đá quả cầu bay xa nhất.  Bài giải  Việt đá quả cầu bay xa hơn Nam số mét là:  5 – 4 = 1 (m)  Đáp số: 1m  - HS lắng nghe.  - HS chơi trò chơi.  - HS nêu |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Luyện toán**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố bảng nhân 2, nhân 5,bảng chia 2 chia 5 .Biết cách so sánh các số có ba chữ số

- HS biết sắp xếp các số có ba chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn hoặc ngược lại

- Biết thực hiện ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực quan sát, tư duy, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận. Phẩm chất trung thực trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:(5P)**  **2. Hoạt động luyện tập:(30P)**  **Bài 1:**Điền dấu (>, <, =) thích hợp vào chỗ chấm.  - Gọi HS đọc YC bài.  - GV hỏi:  + Bài yêu cầu làm gì?   1. 2 x 4.......6;  5x 4......20    2x 3........30 : 5;  35 : 5........16 : 2.  b)150........160; 878......878; 123........132; 378.............370.  1 HS làm ở bảng, lớp làm vào vở.GV theo dõi giúp đỡ HS gặp khó khăn  - GV gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, chấm bài tập 1 số em  **Bài 2 :**Viết các số 7**59; 699; 1000; 705; 999** theo thứ tự từ lớn đến bé:  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV hỏi: Bài yêu cầu gì?  - Gọi 1 HS làm bài ở bảng lớp  - GV cho HS làm bài vào vở.  - GV gọi HS đọc bài làm của mình  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng  **Bài 3:** Viết cm, dm, m, km thích hợp vào chỗ chấm:  a) Sân bóng đá dài 150 ......  b) Bàn học lớp em dài 12 ......  c) Bút chì của em dài 15.....  - Gọi HS đọc yêu cầu BT.  - GV hướng dẫn: BT này yêu cầu các em tìm các đơn vị đã cho viết vào chỗ chấm cho phù hợp.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng phụ.  - Gọi HS trình bày.  - Gọi HS nhận xét.  **Bài 4: HSNK** Một đôi đũa có 2 chiếc đũa. Mẹ lấy ra hai chục chiếc đũa rồi chia đều cho hai mâm. Hỏi mẹ lấy ra bao nhiêu đôi đũa?  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV cho HS làm bài vào vở ô li.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá ,tuyên dương HS.  - GV thu vở 1 số HS nhận xét.  **\*Củng cố, dặn dò:(3P)**  - Nhận xét giờ học. | - 2 HS đọc  - HS TL:  + Điền dấu > ,< ,= vào chỗ chấm  a)2 x 4 > 6;  5x 4 = 20   2 x 3 = 30 : 5; 35 : 5 < 16 : 2  b)150 < 160; 878 = 878;  123 < 132; 378 > 370.  - HS nhận xét.  - HS đọc yêu cầu  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài vào vở.  Thứ tự từ lớn đến bé:**1000; 759; 705; 699**  - HS đọc bài làm.  - HS lắng nghe.  - HS đọc   1. Sân bóng đá dài 150 m 2. Bàn học lớp em dài 12 dm   - HS nhận xét  - Lắng nghe và chữa bài.    - 2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời  - 1-2 HS trả lời  - HS làm bài vào vở,1 HS làm bảng lớp  Giải:  Số đôi đũa mẹ lấy ra là:  20 : 2 =10 (đôi )  ĐS: 10 đôi đũa |

**IV. Điều chỉnh sau tiết học:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiếng Việt**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 3+4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng và rõ ràng,bài thơ, biết ngắt nghỉ hơi ở chỗ ngắt nhịp thơ. Tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút. Hiểu nội dung bài đọc. nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động, lời nói.

- Tìm được các từ ngữ chỉ hoạt động trong bài đọc, các từ ngữ chỉ sự vật, màu sắc của sự vật trong trong tranh, biết sử dụng các từ ngữ .

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  GV hỏi HS:  + Đã bao giờ con bị lạc gia đình, lạc bố mẹ chưa?  + Khi con bị lạc, ai đã giúp đỡ con?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Hướng dẫn học sinh ôn tập**  **\* Hoạt động 1: Làm bài tập 3. Đọc bài thơ và trả lời câu hỏi.**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1  - GV HDHS cách làm việc:  + B1: Làm việc cá nhân: Từng em đọc thầm bài thơ *Cánh cam lạc mẹ* để TL 3 câu hỏi cuối bài.  + B2: Làm việc theo nhóm 4:  - Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp: 1HS đọc bài thơ, các HS khác lần lượt trả lời 3 CH.  *-* NX, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 2: Làm bài tập 4**  **Nói và đáp lời trong các tình huống.**  - Gọi HS đọc YC bài tập  - GV HDHS làm việc theo nhóm 4: Nhóm trưởng điều hành từng thành viên trong nhóm thực hiện lần lượt các tình huống a, b, c.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách nói đủ ý.  - Làm việc cả lớp: GV đưa ra từng tình huống, mời HS nói lời phù hợp với từng tình huống đó,  - NX, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Làm bài tập 5: Tìm trong bài *Cánh cam lạc mẹ* từ ngữ chỉ hoạt động của mỗi con vật.**  - Gọi HS đọc YC bài tập  - GV HDHS:  + Trong bài có những con vật nào?  + Tìm TN chỉ HĐ của bọ dừa.  - YC HS làm bài vào phiếu BT theo nhóm 2.  - Mời một số nhóm gắn bài lên bảng và trình bày bài làm của nhóm mình.  - NX, tuyên dương HS, chốt kết quả bài làm đúng.  **\* Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - YC HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học, tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ hoạt động của các sự vật đó.  - CBBS: Ôn tập tiết 5+6.  - GV nhận xét giờ học. | - HS kể.  - 2HS đọc  - HS làm việc cá nhân trong 3 phút.  - Nhóm trưởng mời các bạn trong nhóm TL lần lượt từng CH – NX, bổ sung ý kiến cho bạn,  - 2HS đọc  - Các nhóm làm việc. Từng thành viên trong nhóm đưa ra cách nói của mình. Cả nhóm góp ý.  - Một số HS nói trước lớp. Lớp NX, bổ sung.  - 2-3 HS đọc.  - HS đọc thầm và TLCH.  - HS làm bài theo nhóm 2.  Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả.  - Lớp NX |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ tư, ngày 22/3/2023*

**Tiếng Việt**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 5+6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được các từ ngữ chỉ sự vật, màu sắc của sự vật trong tranh; biết sử dụng các từ ngữ để đặt câu nêu đặc điểm.

- Bước đầu biết sử dụng dấu chấm, dấu phẩy.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học,

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Phiếu BT, bảng nhóm, VBT Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  - Cho cả lớp hát bài Em yêu trường em.  - GV hỏi HS: Lời bài hát có nhắc tới những sự vật nào?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Hướng dẫn học sinh ôn tập**  **\* Hoạt động 1: Làm bài tập 6.**  **Quan sát tranh và tìm từ ngữ:**  a) Chỉ sự vật  b) Chỉ màu sắc của sự vật  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1  - GV HDHS cách làm việc: Quan sát tranh, thảo luận nhóm theo bàn, tìm từ theo yêu cầu điền vào phiếu bài tập hoặc bảng nhóm.  - Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp  *-* NX, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 2: Làm bài tập 7**  **Đặt 2-3 câu với từ ngữ em vừa tìm được.**  - Gọi HS đọc YC bài tập  - GV HDHS làm việc:  B1: Làm việc cá nhân: Đọc câu mẫu, chọn từ ngữ vừa tìm được ở BT6, đặt câu rồi viết câu vào vở. Khích lệ HS đặt 2-3 câu thành đoạn văn.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. Lưu ý đặt câu phải diễn đạt đủ ý, đầu câu viết hoa, cuối câu ghi dấu chấm.  B2: Làm việc theo nhóm 4  - Mời một số HS đọc bài làm trước lớp  - NX, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Làm bài tập 8: Chọn dấu câu phù hợp thay cho ô vuông**  - Gọi HS đọc YC bài tập  - GV HDHS: đọc kĩ đoạn văn, lựa chọn dấu câu thích hợp thay cho mỗi ô vuông.  - YC HS làm bài vào VBT. 1HS làm bài vào bảng nhóm.  - Mời HS gắn bài lên bảng và trình bày bài làm của mình.  - NX, tuyên dương HS, chốt kết quả bài làm đúng.  - YC HS đọc lại bài khi đã điền dấu câu phù hợp.  - Khi đọc, gặp dấu phẩy phải làm gì? Gặp dấu chấm phải làm gì?  **\* Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - YC HS tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ màu sắc của các sự vật đó.  - CBBS: Ôn tập tiết 7+8.  - GV nhận xét giờ học. | - HS hát.  - 2HS đọc  - HS làm việc theo nhóm bàn. Tìm từ, điền vào phiếu   |  |  | | --- | --- | | Từ chỉ sự vật | Từ chỉ màu sắc của sự vật | |  |  | |  |  |   - Các nhóm khác bổ sung ý kiến.  - 2HS đọc  - HS làm bài.  - Các nhóm làm việc. Từng thành viên trong nhóm đọc các câu của mình. Cả nhóm góp ý.  - Lớp NX, góp ý  - 2-3 HS đọc.  - HS làm bài vào VBT.  - HS chia sẻ bài làm của mình.  - Lớp NX  - 3 HS đọc  - HS trả lời |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Toán**

**TIẾT 133: KI-LÔ-MÉT**

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết được đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và quan hệ giữa đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và mét.

- Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực quan sát, tư duy, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, thước mét.

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động: 5ph**   **Trò chơi**  **2. Khám phá: 13ph**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.69:  - Tranh vẽ gì?  =>GV: *“Để đo những khoảng cách lớn, trong thực tế, người ta thường sử dụng đơn vị đo ki-lô-mét. Trên đường lớn, khoảng cách giữa 2 cột cây số có độ dài 1ki-lô-mét. ”*  *=>* GV nhấn mạnh:  ***+ Ki-lô-mét là một đơn vị đo độ dài.***  ***+ Ki-lô-mét viết tắt là km***  ***+1km = 1000m; 1000m = 1km***  ***+ Từ một cột cây số đến cột cây số tiếp theo dài 1km.***  - YCHS so sánh độ dài giữa 2 cột cây số với độ dài của đoàn tàu. GV giới thiệu về *cột cây số (trụ xây ở cạnh đường nhằm chỉ dẫn cho người tham gia giao thông)*  ***- YC hs nhắc lại tên đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị km, m.***  - GV chốt và chuyển hđ  **3. Luyện tập thực hành: 15ph**  *Bài 1: Giúp hs thực hiện việc chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài, ước lượng khoảng cách thực tế*  - Gọi HS đọc YC bài.  - GV y/c hs trả lời miệng ý a  *a) 1km = 1000m ; 1000m = 1km*  - Y/C HS thảo luận nhóm ý b và chọn đáp án đúng  - GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn.  - *Khoảng cách từ trường mình đến trung tâm … dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?*  -GV chốt câu TL đúng, nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2: Giúp hs thực hiện tính toán cộng trừ trong phạm vi 100 với số đo độ dài (km).*  - Gọi HS đọc YC bài.  - GV HD làm mẫu: 3km + 4km = 7km  25km - 10km = 15km  *-* YC HS làm vào vở ô li  - GV hỏi: *Bài tập 2 giúp các em ôn luyện KT gì?*  *Bài 3: Giúp hs thực hiện việc so sánh các số đo độ dài trong phạm vi 1000*  - Gọi HS đọc YC bài.  - YC HS làm việc nhóm: so sánh độ dài các quãng đường từ Hà Nội đến 1 số tỉnh.  - GV quan sát, hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.  *- Em hãy cho biết quãng đường từ trường ta đến thủ đô Hà Nội dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?*  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  *Bài 4: Giúp hs thực hiện việc tính toán với số đo độ dài*  - GV cho hs xem video hoặc kể câu chuyện “Cóc kiện Trời” để dẫn vào bài toán.  - Y/C HS làm việc nhóm: quan sát tranh, tìm phép tính đúng rồi TL câu hỏi của bài toán:  a) Cóc cần đi số ki-lô-mét để gặp hổ và gấu là:  28 + 36 = 64 (km)  b) Tính từ chỗ gặp cua, cóc cần đi số ki-lô-mét để gặp ong mật và cáo là:  36 + 46 = 82 (km)  Đáp số: a) 64km; b) 82km  - GV chữa bài, chốt bài giải đúng, nx, tuyên dương  **\* Củng cố, dặn dò: 3ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học?  - GV hỏi lại cách chuyển đổi đơn vị đo  - Nhận xét giờ học.  - Dặn chuẩn bị bài ở nhà: GT tiền Việt Nam | -HS trả lời: … Con đường lớn, đoàn tàu, 2 cột cây số…  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - HS so sánh  - HS nhắc lại  - HS đọc  - HS TL  - HS thảo luận theo cặp, đại diện nêu kq  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS đọc.  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra.  - HS đọc.  - HS thảo luận nhóm 4, đại diện nhóm chia sẻ  -HSTL  - HS nghe  - HS thảo luận nhóm 4, đại diện chia sẻ bài giải.  - HS TL  - HS nêu |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Luyện Tiếng Việt:**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.Phân biệt được l/n

- Viết được đoạn văn ngắn theo chủ đề.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.Rèn tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (5p)**  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Luyện tập (27p)**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết .**  ***Viết chính tả***  - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc đoạn chính tả cần viết trên bảng phụ.  ***Bài viết***  **Ban mai trên bản**  Rừng núi vẫn đang trong màn đêm yên tĩnh. Mọi người vẫn còn ngủ ngon trong những chiếc chăn ấm áp. Bỗng một con gà trống cất tiếng gáy ò ó o. Rồi khắp bản, những tiếng gà gáy nối nhau vang xa. Lũ gà rừng cũng thức dậy, gáy te te.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  **Bài 1.** Viết lại các từ ngữ vào chỗ trống sau khi đã điền đúng:  a) **l**hoặc **n**  - xin....ỗi/…….. -…ỗi buồn/…….  -….ối dây/…... -….ối đi/………  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm vào vở  - Nhận xét, đánh giá bài HS  **Hoạt động 2:** Viết đoạn văn 4-5 câu kể về một việc đã làm để bảo vệ môi trường  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS thực hành viết vào vở ô li  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt  **\* Củng cố, dặn dò: (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2 em đọc luân phiên, mỗi em đọc 1 lần, lớp đọc thầm.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi vở soát lỗi  -1 HS đọc YC  -1-2 HS trả lời  -HS làm bài vào vở ô li  **Đáp án:**  **l**hoặc **n**  - xin ….ỗi/xin lỗi -…ỗi buồn/nỗi buồn  -…ối dây/nối dây -……ối đi/lối đi  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:**

………………………………………………………................................................

……………………………………………………………………………………….

*Thứ năm, ngày 23/3/2023*

**Tiếng Việt**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 7+8)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nghe - Viết đúng bài chính tả ngắn; viết đúng các từ ngữ có âm, vần dễ lẫn.

-Viết được đoạn văn kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS:

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  - Cho HS đọc bài thơ Nắng  - GV hỏi HS: Nắng đã giúp đỡ mọi người làm những việc gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Hướng dẫn học sinh ôn tập**  **\* Hoạt động 1: Nghe – Viết .**  - GV nêu YC nghe – viết.  - GV đọc lại bài viết.  - HDHS NX về cách trình bày bài.  - GV hỏi:  + Đoạn thơ có những chữ nào được viết hoa?  + Đoạn thơ có những chữ nào dễ viết sai?  *-* Đọc cho HS luyện viết một số từ khó: vườn hoang, khản đặc,….  - NX, sửa cho HS.  - YC HS nêu lại cách trình bày bài, tư thế ngồi viết đúng.  - Đọc cho HS viết bài.  - Đọc lại bài cho HS soát lỗi.  - Chấm bài của một số HS.  - NX, động viên HS, chữa lỗi cơ bản.  **\* Hoạt động 2: Làm bài tập 10**  **Tìm từ ngữ có tiếng bắt đầu bằng k/c, g/gh, ng/ngh.**  - Gọi HS đọc YC bài tập  - GV HDHS làm việc:  + B1: Làm việc cá nhân: tìm và viết vào vở tiếng tìm được theo yêu cầu.  + B2: Làm việc theo nhóm bàn.  - Mời HS làm bảng nhóm gắn bài làm lên bảng, chia sẻ với cả lớp.  - NX, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Làm bài tập 11: Viết 4-5 câu kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ.**  - Gọi HS đọc YC bài tập và các gợi ý  - GV HDHS:  + Bài tập yêu cầu làm gì?  + YC HS nhớ lại một việc em đã làm để giúp đỡ người khác hoặc người khác đã làm để giúp đỡ em.  + Dựa vào các gợi ý để viết thành đoạn văn.  - GV theo dõi, góp ý thêm với HS.  - Mời một số HS đọc bài làm của mình trước lớp.  - NX, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - YC HS chú ý rèn luyện chính tả, luyện viết các đoạn văn  - CBBS: Ôn tập tiết 9+10.  - GV nhận xét giờ học. | - 1HS đọc.  - HS theo dõi, đọc thầm.  - 2 HS đọc lại bài viết.  - HS viết vào bảng con.  - 1HS nêu.  - Nghe - Viết bài vào vở.  - HS tự soát lỗi, sau đó 2 HS ngồi cùng bàn đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho bạn.  - 2 HS đọc.  - HS làm bài vào vở, 1 HS làm vào bảng nhóm.  - HS đổi vở, soát bài cho nhau.  - Lớp NX, góp ý.  - 2 HS đọc  - HS trả lời.  - HS làm bài.  - NX, góp ý bài của bạn. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Toán**

**TIẾT 134: GIỚI THIỆU TIỀN VIỆT NAM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết được các tờ tiền Việt Nam 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng và biết được còn có những tờ tiền Việt nam khác sẽ được học sau.

- Bước đầu có hiểu biết về tài chính thông qua ý nghĩa của đồng tiền và có kĩ năng dùng tiền để mua hàng hóa, bỏ tiền vào lợn đất để tiết kiệm.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực quan sát, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

- Biết sử dụng và quý trọng đồng tiền.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, một số tờ tiền với các mệnh giá khác nhau.

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Khám phá: 13ph**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.71:  - YCHS q/sát tranh chụp 2 mặt của từng tờ tiền rồi nêu mệnh giá từng loại hoặc hỏi hs sau đó cho lớp nhắc lại, cho HS nêu chất liệu (tất cả đều là giấy in cotton), màu sắc, hình ảnh in trên 2 mặt của từng tờ tiền …  =>GV: chốt, nx và gt bổ sung:*“ Tất cả ở mặt trước các tờ tiền đều in dòng chữ: “Cộng hòa XHCN Việt Nam, in hình Quốc huy, chân dung Chủ tịch HCM và mệnh giá của tờ tiền,hoa văn dân tộc. Mặt sau tờ 100 đồng là h/ả tháp Phổ Minh ở Nam Định, tờ 200 đồng là cảnh xs nông nghiệp, 500 đồng là cảnh ở cảng Hải Phòng, 1000 đồng là cảnh khai thác gỗ…”*  *=>* GV giới thiệu thêm một số hình ảnh các tờ tiền lên lớp trên mới học.  - GV chốt và chuyển hđ  **3. Luyện tập thực hành: 15ph**  *Bài 1: Giúp hs thực hành nhận biết một số tờ tiền đã giới thiệu ở mục khám phá.*  - Gọi HS đọc YC bài.  - GV y/c hs trả lời miệng làm mẫu loại 100 đồng.  - Y/C HS thảo luận nhóm các loại tiền còn lại: Đếm và ghi lại số lượng.  - GV quan sát, và hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.  -GV chốt câu TL đúng, nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2: Giúp hs nhận biết được hình ảnh tờ tiền thông qua tên gọi của tờ tiền.*  *\** **Trò chơi:** *GV tổ chức cho HS chơi trò chơi với tên gọi “Đi chợ”*  - GV chuẩn bị: *Một số hộp đựng đồ, 1 số vật thật hoặc mô hình đồ vật có ghi giá tiền lên đó => phát cho đại diện 3 hoặc 4 nhóm 1 số tờ tiền thật hoặc thẻ in mệnh giá tiền*. => *trong thời gian quy định, mỗi nhóm dùng số tiền mình có để mua được càng nhiều đồ càng tốt.*  -> Lưu ý: *GV HD HS xếp hàng để mua đồ*  =>**Kết thúc:** *Nhóm nào dùng số tiền mình có mua được nhiều đồ nhất thì nhóm đó sẽ chiến thắng.*  - GV quan sát các đội tham gia chơi, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng...  - GV nhận xét các đội chơi, tuyên dương đội thắng cuộc.  **\* Củng cố, dặn dò: 3ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Hôm nay các con đã học và biết những tờ tiền có mệnh giá nào?  - Nhận xét giờ học.  - Dặn chuẩn bị bài ở nhà: TH và TN đo độ dài | - HS nêu theo hiểu biết  **-** HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh tên mệnh giá từng tờ tiền.  - HS nghe và quan sát  - HS nhắc lại  - HS đọc  - HS TL  - HS thảo luận theo cặp, đại diện nêu kq  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS nghe GV phổ biến cách chơi.  - HS tham gia chơi.  - HS TL |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề**

**BÀI 27: CHIA SẺ KHÓ KHĂN VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thể hiện đồng cảm với những khó khăn của người khiếm thị trong cuộc sống hằng ngày và tìm hiểu cách họ vượt qua.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp HS trải nghiệm cảm nhận của người khiếm thị khi phải làm việc trong bóng tối.

-HS hiểu, lưu ý quan sát để nhận biết và đồng cảm với các dạng khuyết tật khác.

***\* GDANQP*** *:Biết thể hiện sự đồng cảm và chia sẻ với người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống bao gồm những người bị tai nạn bom mìn.*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Một tấm gương nhỏ; thẻ chữ: THÂN THIỆN, VUI VẺ.

- HS: Sách giáo khoa; đồ dùng học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  − GV mời HS tham gia trải nghiệm làm việc trong bóng tối, GV cho HS thực hiện các hành động sau:  + HS nhắm mắt và lấy sách Toán, vở bài tập Tiếng Việt để lên bàn.  − GV mời HS mở mắt và nhìn kết quả hành động mình vừa làm. GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ về cảm giác của mình: Làm việc trong bóng tối có khó không?  - GV dẫn dắt, vào bài.  **2. Khám phá chủ đề: 15ph**  **Những người khiếm thị thường gặp phải khó khăn gì trong cuộc sống?**  **−** GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ hiểu biết của mình về người khiếm thị, người mù:  **+** Những người nào thường phải làm mọi việc trong bóng tối?  **+** Theo các em, liệu những giác quan nào có thể giúp họ làm việc trong bóng tối? *Cái gì giúp người khiếm thị đi lại không bị vấp ngã? Người khiếm thị nhận biết các loại hoa quả bằng cách nào? Cái gì giúp người khiếm thị đọc được sách?(Dùng tờ lịch đục lỗ chữ a, b, c… để HS trải nghiệm cảm giác “đọc chữ bằng tay”)*  − GV vừa kể chuyện vừa trao đổi với HS về thế giới của người khiếm thị. Những người khiếm thị họ không chỉ ngồi yên một chỗ trợ sự giúp đỡ của người khác mặc dù họ sống trong thế giới không có ánh sáng, không có sắc màu. Mắt kém, không nhìn được nhưng họ vẫn sống và làm việc tích cực nhờ các giác quan khác.  − GV hỏi HS về những điều mà HS từng nhìn hay từng nghe kể về những người khiếm thị. *Họ có thể hát, đánh đàn, thổi sáo…, có những người khiếm thị vẫn làm việc rất giỏi trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Có nhiều người là nghệ nhân đan lát, làm hàng thủ công hay có người chữa bệnh bằng mát xa, bấm huyệt*.  − GV mời HS chia sẻ cảm xúc của mình sau khi nghe câu chuyện về những người khiếm thị và khuyến khích HS đưa ra phương án hỗ trợ, giúp đỡ người khiếm thị? *Làm sách nói; Gửi tặng chiếc gậy dẫn đường.*  **Kết luận:** Những người khiếm thị, người mù dù gặp nhiều khó khăn nhưng họ vẫn nhìn cuộc sống bằng cách riêng của mình, nhìn bằng âm thanh – nhìn bằng hương thơm – nhìn bằng đôi tay – nhìn bằng hương vị và nhìn bằng cảm nhận.  **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: 10ph**  -GV dẫn dắt để HS nhớ lại cuộc sống thực tế xung quanh mình: Em đã từng gặp người bị liệt chân, liệt tay, bị ngồi xe lăng chưa? Em đã từng gặp những người không nghe được, không nói được chưa?  ***GDQPAN:*** *Giáo viên cho học sinh xem tranh ( ảnh) thể hiện việc làm giúp đỡ người tàn tật.* Em đã làm gì để giúp đỡ người tàn tật?  **Kết luận:** Nhiều hoàn cảnh không may mắn, không lành lặn như mình – nhưng họ đều rất nỗ lực để sống được và còn cống hiến cho xã hội bằng những việc làm khiêm nhường của mình.  **4. Cam kết, hành động:5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  -Về nhà, các em kể lại cho bố mẹ nghe những điều em biết về người khiếm thị. -Cùng bố mẹ tìm hiểu thêm về những người khuyết tật khác ở địa phương. | - HS quan sát, thực hiện theo HD.  - 2-3 HS nêu.  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ sáu, ngày 24/3/2023*

**Toán**

**TIẾT 135: THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\* **Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết cách làm thước dây chia theo m và dm.

- HS biết đưa ra con số ước lượng kích thước, khoảng cách và đo lại để kiểm tra.

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS Phát triển năng lực ước lượng độ dài, khoảng cách theo dm và m.

- Qua hoạt động thực hành sử dụng thước để đo, HS phát triển năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, năng lực giải quyết vấn đề (tình huống đơn giản).

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.

- HS: SGK, dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động: 5ph**   **Trò chơi**  **2. Luyện tập thực hành: 25ph**  *Bài 1: Làm thước dây*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GVHDHS cách làm thước dây.  - GV chia nhóm (nhóm 4) cho HS thực hành làm thước dây.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV đánh giá kết quả của các nhóm.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Lưu ý cho HS việc ước lượng đo kích thước một số vật bằng thước dây.  - GV chia nhóm yêu cầu các nhóm thực hành.  - GV nhận xét, đánh giá.  *Bài 3: Số?*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GVHD, tổ chức cho HS thực hành ngoài trời.  - GV nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nhận xét giờ học.  - GV nhắc HS ghi nhớ *Tìm hiểu quãng đường từ nhà em đến trường dài bao nhiêu ki – lô – mét?* | - 1 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thực hành.  - 1 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thực hành ước lượng và đo, ghi kết quả vào phiếu thực hành.  - Các nhóm báo cáo kết quả.  - 1 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm việc ngoài trời theo nhóm 4.  - HS báo cáo kết quả.  - HS nêu. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 9+10)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng và rõ ràng câu chuyện Mây đen và mây trắng. Hiểu nội dung bài đọc và ý nghĩa của câu chuyện.

-Viết được đoạn văn kể lại một việc em thích làm trong ngày nghỉ.

- Tìm được các từ chỉ đặc điểm.

- Biết sử dụng dấu phẩy phù hợp.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  - Cho HS hát bài Mưa bóng mây.  - GV hỏi HS: Lời bài hát có nói tới những sự vật nào?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Hướng dẫn học sinh ôn tập**  **\* Hoạt động 1: Làm BT12 .**  - Gọi HS đọc YC bài tập.  - HDHS làm bài theo các bước sau:  + B1: Đọc thầm bài Mây đen và mây trắng.  + B2: Thành lập các nhóm 4 và luyện đọc trong nhóm.  + B3: làm bài tập phần đọc hiểu.  + B4: Làm việc nhóm 4, thống nhất đáp án đúng.  *-* Chữa bài trước lớp.  + 1 HS đọc lại toàn bài.  + GV nêu từng CH cho HS trả lời  - NX, tuyên dương HS.  - Chốt: ND, ý nghĩa của câu chuyện.  **\* Hoạt động 2: Làm bài tập 12**  **Viết 4-5 câu kể về một việc em thích làm trong ngày nghỉ.**  - Gọi HS đọc YC bài tập  - GV HDHS:  + Bài tập YC làm gì?  + Dựa vào các gợi ý để kể. Chú ý viết các câu thành một đoạn văn.  - YC HS HĐ theo nhóm 4. Từng HS đọc bài làm của mình để các bạn NX, góp ý.  - GV theo dõi, NX, tuyên dương những HS có bài làm tiến bộ  **\* Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - YC HS chú ý rèn luyện chính tả, luyện viết các đoạn văn  - CBBS: Những cách chào độc đáo.  - GV nhận xét giờ học. | - HS hát.  - HS trả lời.  - 2 HS đọc.  - HS tự đọc bài trong 3 phút.  - Nhóm trưởng mời 1, 2 bạn đọc, các bạn khác lắng nghe và NX.  - Làm bài CN vào VBT.  - Nhóm trưởng tổ chức trao đổi trong nhóm.  - Phát biểu ý kiến, NX góp ý cho nhau.  - 2 HS đọc YC và các gợi ý.  - HS làm bài vào vở,  - Nhóm trưởng điều nhóm HĐ.  . |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Sinh hoạt lớp**

**SƠ KẾT TUẦN 27**

**Luyện đọc để chuẩn bị cho chương trình “Tôi đọc bạn nghe”.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS chia sẻ những quan sát của mình về người khuyết tật; thực hiện hoạt động “Tôi đọc bạn nghe”.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi chiếu bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.**  **a. Sơ kết tuần 27:**  **-** Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 27.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  \* Tồn tại  ……………………………………………  ……………………………………………  ………………………………………………  **b. Phương hướng tuần 28:**  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....  **2. Hoạt động trải nghiệm.**  *a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*  − GV mời HS cùng nhớ lại những người xung quanh mình và nêu tên những người khuyết tật em biết.  − Nêu tên người khuyết tật mà em muốn giúp đỡ. Nêu công việc em sẽ làm và dự kiến thời gian thực hiện. (gửi thư chia sẻ; học ngôn ngữ kí hiệu để giao lưu với người khiếm thính, học cách đẩy xe lăn,…).  **Kết luận:** Mỗi dạng khuyết tật đều có những khó khăn riêng của mình. Chúng ta cần giúp đỡ họ, đồng thời cũng học hỏi ở họ được nhiều điều.  *b. Hoạt động nhóm:*  **GV hướng dẫn HS Luyện đọc để chuẩn bị cho chương trình “Tôi đọc bạn nghe”.**  − GV đề nghị mỗi tổ chọn một bài thơ và mỗi thành viên trong tổ đọc diễn cảm rồi đọc thuộc một hai câu và đọc kết nối.  **Kết luận:** Bạn không đọc được, mình luyện giọng đọc hay để đọc bạn nghe.  - Khen ngợi, đánh giá.  **3. Cam kết hành động.**  Em hãy thảo luận cùng bố mẹ, người thân tìm cách giúp đỡ một người khuyết tật ở địa phương. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.  - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 28.     * HS chia sẻ.   -HS thảo luận theo tổ, sau đó chia sẻ trước lớp.   * HS lắng nghe.   -HS thực hiện  -HS thực hiện |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………